

303. Chuyện Vị Thánh Vương (Tiền Thân Ekarāja)

Xưa Đại vương sống trong vương quốc ...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về một cận thần của vua xứ Kosala.

Các tình tiết đưa đến câu chuyện đã được kể trong số 282, Tiền thân Seyyamsa. Lần này bậc Đạo Sư dạy:

- Ông chẳng phải là người độc nhất tạo được cái tốt từ trong cái xấu, các trí giả ngày xưa cũng đã tạo được cái tốt từ trong cái xấu.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, một quan cận thần của vua xứ Ba-la-nại phạm tà hạnh trong hậu cung của vua. Sau khi chính mắt chứng kiến lỗi lầm của ông, vua đuổi ông ra khỏi vương quốc. Ông ta đã đầu phục vua xứ Kosala tên là Dabbasena như thế nào, tất cả đều đã được kể trong số 51, Tiền thân Mahāsīlava.

Nhưng trong chuyện này, Dabbasena bắt vua xứ Ba-la-nại khi vua đang ngồi trên ngai, giữa đám triều thần, rồi trói ngài và treo ngược đầu bằng một sợi dây mắc vào thanh cửa. Vua vẫn phát triển lòng từ đối với ông vua phản nghịch kia và nhờ định lực tinh tấn, ngài nhập trạng thái thiền định, làm bung các dây trói và ngồi tréo chân trên không. Ông vua phản loạn bị tấn công bởi cơn đau đốt cháy cả thân xác, lăn lộn trên đất và la:

- Ta bị đốt cháy, ta bị đốt cháy.

Khi ông hỏi các triều thần tại sao như thế thì họ trả lời:

- Đó là vì ông vua mà ngài treo ngược đầu xuống bằng một sợi dây mắc ở thanh cửa kia là một người vô tội và là một vị thánh nhân.

Vua liền phán:

- Hãy thả vua ấy ra nhanh lên.

Quan hầu đến đó và thấy vua ấy đang ngồi tréo chân trên không, liền trở về kể lại cho vua Dabbasena.

Thế là vua này vội vã chạy đến cúi mình xin lỗi vị vua kia và đọc bài kệ đầu:

Xưa Đại vương sống trong vương quốc

Hưởng bao nhiêu hạnh phúc, ai bằng!

Mặt ngài sao quá khinh an

Giữa cơn địa ngục nhọc nhằn đón đau?

Nghe thế, Bò-tát đọc tiếp các bài kệ còn lại:

Xưa ta đã nguyện cùng trời đất

Nhập vào hàng ẩn dật, chẳng dưng.

Ta nay vinh hiển sáng lừng,

Mặt ta há lại ra tuồng héo hon?

Đạt cứu cánh, ta tròn bốn phận,

Vua thù ta còn hận ta đâu?

Vinh danh, ta đạt mong cầu,

Mặt ta há lại đổi màu xấu xa?

Khi vui sướng chuyển ra khổ cực,

Kẻ bèn lòng lọc được an khang.

Khổ, vui, nào phải hai đàng,

Khi người đời đạt Niết-bàn tịch không.

Nghe kệ xong, Dabbasena xin Bò-tát tha thứ và thưa:

- Xin ngài hãy trị dân của chính ngài và tôi sẽ đánh đuổi bọn phiến loạn nghịch chống ngài.

Sau khi trừng phạt ông quan gian ác kia, vua Dabbasena trở về xứ. Nhưng Bò-tát lại trao vương quốc cho các đại thần rồi sống đời khổ hạnh của một ẩn sĩ và sau đó tái sinh vào cõi Phạm thiên.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể xong Pháp thoại này, Ngài nhận diện Tiền thân:

- Bây giờ Ânanda là Dabbasena, còn Ta là vua xứ Ba-la-nại.

-ooOoo-

304. Chuyện Rắn Thần Daddara (Tiền Thân Daddara)

Dad-da-ra, ai mà chịu nổi ...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo giận dữ.

Các tình tiết đã được kể trước đây.

Ở đây, khi các Tỷ-kheo đang bàn tán tại Pháp đường về tính sân si của Tỷ-kheo ấy thì bậc Đạo Sư đến. Ngài hỏi và khi được nghe thuật lại, Ngài cho gọi Tỷ-kheo ấy đến và hỏi:

- Nay Tỷ-kheo, có thực rằng ông đã sân si như họ bảo không?

- Vâng, bạch Thế Tôn, đúng như thế. Ông ta trả lời.

Bậc Đạo Sư dạy:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải chỉ bây giờ, mà ngày xưa ông này cũng đã rất sân si, và do thái độ sân si của ông ta, các trí giả xưa kia mặc dầu vẫn sống cuộc đời hoàn toàn trong lành của những hoàng tử Rắn thân (Nàga), đã sống ba năm nơi đồng rác dơ bẩn.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì xứ Ba-la-nại, dòng giống Rắn thân trú ở chân núi Daddara trong vùng Tuyết Sơn. Bồ-tát sinh ra là con trai của Sùradaddara, vua xứ ấy. Ngài tên là Mahàdaddara, và có một em trai tên là Culladaddara, có tính sân si, hung dữ, thường la mắng đánh đập các nàng Long nữ. Vua rắn thân Nàga nghe nó hung dữ như thế, liền đuổi nó ra khỏi xứ Nàga. Nhưng Mahàdaddara xin cha tha thứ cho em, và cứu em khỏi bị đuổi. Lần thứ hai đứa em lại bị vua giận, và cũng được anh xin vua tha thứ cho. Nhưng đến lần thứ ba vua bảo:

- Người cứ ngăn ta đuổi đứa vô tích sự này mãi; bây giờ cả hai chúng bây phải rời khỏi xứ Nàga mà đến sống ba năm trên một đồng rác ở Ba-la-nại.

Vua đuổi cả hai ra khỏi xứ Nàga, và hai anh em đến sống tại Ba-la-nại. Khi bọn trẻ trong làng thấy chúng đang kiếm ăn trong một rãnh nước vây quanh đồng rác, thì bọn này lập tức đánh chúng, lấy đất đá, que gậy ném chúng, dùng ná, nỏ bắn chúng và la lên:

- Cái gì thế kia, mấy con rắn nước đầu to, đuôi nhỏ như kim?

Rồi chúng nói đủ lời mắng nhiếc. Culladaddara, do bản tính giận dữ sân si, không thể chịu được sự vô lễ như thế, liền nói:

- Anh ơi, bọn trẻ này nhục báng chúng ta. Chúng không biết rằng ta là rắn có nọc độc. Em không thể chịu sự xúc phạm của chúng đối với chúng ta như thế. Em sẽ phun hơi ra và giết chúng.

Rồi nó đọc bài kệ đầu đề nói với anh nó:

Dad-da-ra, ai mà chịu nổi

Chúng nhiếc ta: "Ăn nhái, ở bùn"

Bọn kia khờ dại đáng thương,

Trước nanh rắn độc, dám nhìn mặt sao?

Nghe thế, Mahàdaddara đọc tiếp phần kệ sau:

Kể lưu đầy bị vào chốn lạ

Phải chịu bao nhục mạ tân toan

Bậc hàng giai cấp ta mang,

Hạnh hiền đức độ há từng ai hay?

Kẻ ngu muốn tỏ bày ra đáng

Rằng ta đây là hạng cao vời.

Trong nhà dù sáng như trời,

Ra ngoài phải chịu đựng người hạ lưu.

Cả hai anh em sống nơi đó ba năm. Thế rồi vua cha gọi chúng về nhà. Từ đó lòng tự phụ của chúng giảm hẳn đi.

-ooOoo-

Khi kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư tuyên thuyết Tứ Đế. Ở phần kết thúc về Tứ Đế, vị Tỷ-kheo giận dữ kia đắc quả Bất Lai. Bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bây giờ vị Tỷ-kheo giận dữ này là Culladaddara, còn Ta là Mahàdaddara.

-ooOoo-

305 Chuyện Thử Thách Giới Đức (Tiền Thân Silavimamasana)

Thật ra chẳng việc nào tội lỗi ...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ-Viên về sự chê trách tội lỗi.

Các tình tiết sẽ được kể trong số 459. Tiền thân Pàniya, trong Chương Mười một. Sau đây là phần tóm tắt.

Năm trăm Tỷ-kheo sống ở Kỳ Viên, gần đến lúc nửa đêm hôm ấy, đi sâu vào cuộc thảo luận về dục lạc.

Bấy giờ bậc Đạo Sư vẫn luôn luôn trông chừng các Tỷ-kheo suốt sáu thời khắc của đêm ngày, giống

như kẻ chột cần thận giữ gìn con mắt còn lại của mình, như người cha chăm sóc đứa con một, như con trâu rừng giữ kỹ cái đuôi của nó. Giữa đêm khuya, do thiên nhãn Ngài quan sát khắp Kỳ Viên và chứng kiến việc các Tỷ-kheo bàn thảo kia; tựa như bọn cướp đã tìm thấy lối vào cung điện của một đại vương, Ngài mở cửa Hương phòng, gọi Ananda và sai ông họp các Tỷ-kheo trong Tinh xá trên con đường lát vàng (tức Kỳ Viên) và bảo dọn cho Ngài một chỗ ngồi trước Hương phòng. Tôn giả Ananda làm theo lời dạy rồi báo cho Ngài hay. Bấy giờ, bậc Đạo Sư ngồi vào chỗ ngồi đã chọn sẵn, bảo các Tỷ-kheo họp lại rồi dạy:

- Nay các Tỷ-kheo, các trí giả ngày xưa nghĩ rằng không thể che dấu hành động sai trái và vì vậy họ cố tránh làm điều xấu.

Rồi Ngài kể cho họ một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi Brahmadata trị vì xứ Ba-la-nại, Bô-tát sinh ra trong một gia đình Bà-la-môn. Khi lớn lên, ngài được một vị thầy nổi danh thiên hạ trú trong thành phố ấy dạy dỗ. Ngài đứng đầu số năm trăm học trò. Bấy giờ ông thầy ấy có một con gái đã đến tuổi dậy thì, ông ta nghĩ: "Ta sẽ thử đức hạnh của các thanh niên này, ta sẽ gả con gái ta cho kẻ nào có đức hạnh cao nhất".

Một hôm, ông bảo các học trò:

- Nay các bạn, ta có một con gái mới lớn, ta muốn kén chồng cho nó, nhưng ta phải có quần áo đẹp và đồ trang sức thích hợp cho nó. Các bạn hãy lấy cắp vài thứ ấy mà đừng cho các bạn khác biết rồi mang đến cho ta. Khi nào không ai trông thấy thì ta sẽ nhận, còn nếu các bạn mang món đồ bị người ta trông thấy thì ta sẽ từ chối.

Các học trò đều đồng ý và nói:

- Tốt lắm.

Thế là từ hôm ấy, họ lấy cắp quần áo, đồ trang sức mà các bạn bè không biết rồi mang đến cho thầy.

Ông sắp xếp các thứ mà mỗi người mang đến ở từng nơi riêng biệt. Về phần Bô-tát, ngài chẳng lấy cắp thứ gì cả.

Thấy thế, ông thầy bảo:

- Còn bạn, bạn ơi, bạn chẳng mang đến gì cho ta ư?

Ngài đáp:

- Thừa thầy, đúng thế.

Thầy hỏi:

- Sao thế bạn?

Ngài trả lời:

- Nếu lấy đồ vật mà không kín đáo thì thầy không nhận. Nhưng con thấy rằng không thể nào che giấu hành động xấu của mình được.

Và để chứng minh chân lý này, ngài đọc hai bài kệ sau đây:

Thật ra chẳng việc nào tội lỗi

Lại kín bưng đối với đời này.

Kẻ ngu tưởng kín đáo thay,

Thần linh cũng đã thấy ngay hết rồi.

Điều bí mật chẳng nơi giấu được,

Với tôi đây không nốt cái không.

Ở nơi chẳng có ai cùng

Nhưng tôi có đó, hết luôn không rồi!

Ông thầy rất bằng lòng với lời lẽ ấy, liền bảo:

- Nay bạn, nhà ta không thiếu của cải, nhưng ta muốn gả con gái ta cho một người có đức hạnh và ta đã làm như thế để thử các thanh niên ấy. Bấy giờ chỉ có bạn là xứng đáng với con gái ta.

Thế rồi ông trang sức cho con gái và đem gả cho Bô-tát, còn với những người kia ông bảo:

- Hãy lấy lại mọi thứ mà các anh đã mang đến cho ta và đưa về nhà của các anh đi.

-ooOoo-

Sau đó, bậc Đạo Sư dạy:

- Nay các Tỷ-kheo, thế đấy, những người học trò xấu kia vì tính không thật thà đã không lấy được cô thiếu nữ ấy, trong khi chàng trai trẻ không ngoan kia, do đức hạnh tốt, đã lấy được nàng làm vợ.

Rồi ngài đọc bài kệ khác:

*Cậu Hoang, cậu Khánh, cậu Vui
Lại thêm cậu Dẽ, cậu Tỏi, cậu Vinh
Thầy mong được vợ cho mình
Làm đường lạc nẻo mà thành lông bông.
Thấy rõ Pháp từ trong tuổi trẻ,
Luôn chấp trì Chân đế mà thôi.
Do lòng can đảm cao vời,
Bà-la-môn lấy được người vợ kia.*

-ooOoo-

Sau khi chấm dứt bài thuyết giảng trang trọng này, bậc Đạo Sư tuyên thuyết Tứ Đế và ở các phần kết thúc về Tứ Đế, năm trăm vị Tỷ-kheo kia đạt được Thánh quả

Bậc Đạo Sư nhận diện Tiên thân:

- Lúc bấy giờ, Xá-lợi-phất là người thầy, còn chính Ta là chàng trai trẻ tuổi sáng trí kia.

-ooOoo-

306. Chuyện Hoàng Hậu Sujāta (Tiên Thân Sujāta)

Dáng như cái trống, trái gì đây? ...

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về hoàng hậu Mallikā (Mạt-lợi).

Một hôm, tương truyền có xảy ra việc cãi cọ giữa hoàng hậu và vua. Người ta thường bảo đó là một chuyện xích mích trong hậu cung. Vua giận quá đến độ không cần biết tới có sự có mặt của hoàng hậu nữa. Mallikā tự nghĩ: "Chắc bậc Đạo Sư không biết rằng vua giận ta đến thế nào đâu!"

Nhưng bậc Đạo Sư đã biết hết và quyết định sẽ giảng hòa giữa hai người. Vì thế từ mờ sáng, Ngài đã mặc áo trong khoác áo ngoài rồi cầm bình bát, dẫn theo năm trăm Tỷ-kheo vào Xá-vệ và đến công cung điện. Vua đỡ lấy bình bát của Ngài, đưa Ngài vào nội điện và mời Ngài ngồi vào chỗ được dọn sẵn cho Ngài. Vua rưới nước cúng dường trên tay trái Ngài và các Tỷ-kheo ở sau Ngài, rồi đem cơm bánh ra mời. Nhưng bậc Đạo Sư lấy tay che bình bát của Ngài lại và nói:

- Thưa Đại vương, hoàng hậu đâu rồi?

Vua đáp:

- Bạch Thế Tôn, Ngài hỏi bà ấy làm gì? Bà ấy còn biết phải trái gì đâu! Bà đang say sưa vì danh dự mà bà được hưởng.

- Tâu Đại vương - bậc Đạo Sư nói - Trước kia chính ngài ban vinh dự cho người phụ nữ ấy; bây giờ ngài lại lấy hết đi và không chịu xóa bỏ lỗi lầm mà bà đã phạm đối với ngài thì ngài đã sai rồi.

Nghe bậc Đạo Sư dạy như thế, vua cho mời hoàng hậu đến. Bà đến hầu cận bậc Đạo Sư. Ngài dạy:

- Các vị phải sống với nhau hòa thuận.

Sau khi ca ngợi hạnh phúc của sự hòa hợp, Ngài ra đi. Từ đó vua và hoàng hậu sống hạnh phúc bên nhau.

Các Tỷ-kheo bàn tán trong Pháp đường rằng chỉ cần một lời bậc Đạo Sư đã hòa giải được vua và hoàng hậu. Bậc Đạo Sư bước vào. Sau khi hỏi các Tỷ-kheo đang bàn tán việc gì và được họ kể lại, Ngài dạy:

- Nay các Tỷ-kheo, không phải bây giờ mà xưa kia, Ta cũng hòa giải họ bằng một lời khuyên dụ.

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi Brahmadata là vua xứ Ba-la-nại, Bồ-tát là đại thần của vua, vừa là cố vấn về thế sự và thánh sự.

Một hôm, vua đứng ở cửa sổ nhìn xuống sân cung điện. Ngay lúc ấy một thiếu nữ thanh xuân xinh đẹp đang đội trên đầu một rổ táo và rao:

- Táo đây, táo chín đây, ai mua táo không?

Nhưng nàng không dám vào sân cung điện.

Vua vừa nghe tiếng nàng, đã yêu nàng ngay. Khi biết rằng nàng chưa có chồng, vua gọi nàng đến và cho lên ngôi chánh hoàng hậu, lại ban cho nàng vinh dự lớn lao. Bây giờ, dưới mắt vua, nàng được yêu thương và làm vua hài lòng.

Một hôm, vua đang ăn táo đựng trong một cái đĩa bằng vàng. Thấy thế, hoàng hậu Sujāta hỏi:

- Tâu Chúa thượng, ngài đang ăn cái gì vậy?

Và bà đọc bài kệ đầu:

*Dáng như cái trụng, cái gì đây
Trong đĩa vàng kia đặt trước ngài,
Sắc đỏ xinh thay - Táo thánh thượng,
Trái cây này mọc ở đâu vậy?*

Vua tức giận và nói:

- Này cô gái nhà bán rau quả kia, cô chuyên bán táo chín, cô lại há không nhận ra trái táo là trái đặc biệt của chính gia đình cô hay sao?

Rồi vua đọc hai bài kệ tiếp theo:

*Áo quần mộc mạc, đâu không mả,
Ngày ấy nào cô hổ thẹn đâu?
Vạt áo đựng đầy bao trái táo,
Bây giờ lại hỏi trái cây nào!
Cô quá tự cao, hư hỏng ra,
Đời cô chẳng thấy thú đâu mà!
Đi đi, táo ấy, lui về lượm,
Cô chẳng còn là vợ của ta.*

Thế rồi Bồ-tát tự nghĩ: "Chẳng có ai ngoài ta ra có thể hòa giải đời vợ chồng này được. Ta sẽ làm dịu cơn giận của vua và ngăn ngài đuổi bà ấy ra khỏi cửa". Rồi ngài đọc bài kệ thứ tư:

*Đây là tội của người phụ nữ
Tăng trưởng theo ngôi thứ mà ra.
Xin ngài thôi giận, thứ tha,
Vì ngài đã tặng cho bà ngôi cao.*

Vua nghe thế bèn bỏ hết lỗi lầm của hoàng hậu phục hồi ngôi cũ của bà. Từ đó hai người sống với nhau rất hòa ái.

-ooOoo-

Kể xong Pháp thoại này, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân.

- Bây giờ vua Kosala là vua xứ Ba-la-nại, hoàng hậu Mallikà là Sujatà, còn chính Ta là quan cận thần kia.

-ooOoo-

307. Chuyện Thần Cây Hồng Điệp (Tiền Thân Palàsa)

Bà-la-môn, sao người có trí ...,

Bậc Đạo Sư lúc sắp diệt độ đã kể chuyện này về Trưởng lão Ananda.

Tôn giả Ananda biết rằng ngay trong đêm ấy, bậc Đạo Sư sẽ diệt độ bèn tự bảo: "Ta còn phải giữ giới luật, còn nhiều công hạnh phải thực hiện. Bậc Đạo Sư chắc chắn sẽ diệt độ rồi. Thế là công việc trong suốt hai trăm năm qua ta cung phụng Ngài sẽ chẳng có kết quả gì". Tràn ngập sầu bi, Trưởng lão gục vào then cửa có chạm hình đầu khỉ của phòng chứa đồ trong vườn và khóc nức nở.

Bậc Đạo Sư thấy vắng Ananda liền hỏi các Tỷ-kheo vị ấy ở đâu. Sau khi nghe thuật lại, Ngài gọi vị ấy vào và bảo:

- Này Ananda, ông đã tích trữ cả một kho công đức. Hãy tiếp tục tinh cần rồi ông sẽ được thoát khỏi khổ đau của đời người. Chớ nên sầu bi. Làm sao sự phụng dưỡng của ông đối với Ta bây giờ không có kết quả được, bởi vì những sự phụng dưỡng của ông trước kia trong những ngày ông còn mang tội lỗi đã không phải là không được đáp đền?

Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra mang hình hài của một Thần cây hồng điệp. Bây giờ, dân chúng ở Ba-la-nại rất sùng kính các vị thần như thế và vẫn thường đến cúng kiến.

Một người Bà-la-môn nghèo khó kia tự nghĩ: "Ta cũng sẽ đi cúng bái thần linh". Rồi ông ta tìm được một cây hồng điệp lớn mọc trên chỗ đất cao. Ông rải sỏi đá rồi quét tước xung quanh, săn sóc rễ cây sạch sẽ, nhổ cỏ ... Ông dâng cúng một tràng đủ năm loại hoa thơm rồi đốt một cây nến làm lễ dâng hương hoa. Sau khi cung kính dâng thánh lễ, ông nói:

- Mong ngài được an bình.

Rồi ông bỏ đi. Ngày hôm sau ông lại đến thật sớm và ân cần chúc hỏi.

Một hôm, Thần cây chợt nghĩ: "Người Ba-la-môn này chăm sóc ta rất kỹ lưỡng. Ta sẽ thử lòng ông ta và tìm xem tại sao ông ta tôn kính ta rồi sẽ ban cho ông điều ước muốn của ông". Thế là khi người Bà-la-môn ấy đến quét tước quanh gốc rễ cây, Thần liền hóa thành một Bà-la-môn lớn tuổi đứng gần đó và đọc bài kệ đầu:

Bà-la-môn, sao người có trí

Lại hỏi han cây chỉ vô tri?

Lời cầu, lời chúc ra chi!

Cây trong thâm ấy đáp gì người đâu!

Nghe thế, người Bà-la-môn ấy trả lời bằng bài kệ thứ hai:

Cây nổi tiếng từ lâu vẫn đứng

Chỗ an cư của những vị thần.

Thần kia tôi kính muôn vàn,

Chắc rằng thần giữ kho tàng nơi đây.

Vị Thần cây nghe thế rất bằng lòng về ông ta liền bảo:

- Này Bà-la-môn, ta sinh ra là vị Thần của cây này. Đừng sợ ta, ta sẽ cho người kho tàng ấy.

Và để làm an lòng ông, Thần thể hiện thần lực, đứng lơ lửng trên không tại cổng vào lâu đài của mình và đọc thêm hai bài kệ:

Bà-la-môn tâm đây từ ái

Chính ta đây ghi lấy việc người

Hành vi sùng đạo trên đời,

Bao giờ kết quả cũng thời xứng cân.

Cây sung kia đổ tràn bóng mát

Xứng cùng bao tặng vật, cúng dường.

Dưới cây chôn một kho tàng

Phần người được thưởng, đào vàng mà xin.

Ngoài ra, Thần còn nói thêm:

- Này Bà-la-môn, nếu người phải đào kho tàng lên và mang theo thì người sẽ vất vả quá. Vậy hãy ra đi trước, rồi ta sẽ mang kho tàng về nhà người và để tại chỗ kia. Thế là người được hưởng kho báu ấy suốt đời; hãy bố thí và hãy giữ tròn đạo hạnh.

Sau khi khuyên dụ người Bà-la-môn như thế, vị Thần cây liền thực hiện thần lực chuyển kho tàng vào trong nhà của người ấy.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư chấm dứt bài thuyết giảng và nhận diện Tiền thân:

- Lúc bảy giờ, Ananda là người Bà-la-môn, còn Ta là vị Thần cây.

-ooOoo-

308. Chuyện Chim Gõ Kiến (Tiền Thân Javasakuna)

Bao nhiêu lòng tốt trong tôi...

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về sự vô ơn của Đê-bà-đạt-đa.

Cuối cùng, Ngài dạy:

- Chẳng phải chỉ bây giờ mà từ xưa kia, Đê-bà-đạt-đa cũng đã tỏ ra vô ơn.

Sau đó, Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi Barhmadatta trị vị xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là một con chim Gõ kiến sống trong vùng Tuyết Sơn.

Bây giờ, có một con Sư tử, trong khi ăn mồi, bị một miếng xương mắc trong cổ. Cổ nó sưng lên đến độ nó không thể ăn gì được và đau đớn khôn cùng. Chim Gõ kiến đang kiếm đồ ăn, đậu trên một cành cây, trông thấy Sư tử và hỏi nó:

- Này bạn, cái gì làm bạn đau thế?

Nghe Sư tử bảo cho biết, chim nói:

- Bạn ạ, tôi có thể lấy cái xương ra khỏi cổ họng bạn nhưng tôi không dám chui đầu vào mồm bạn và sợ bạn ăn tôi luôn!

- Bạn ơi, đừng sợ, tôi sẽ không ăn bạn đâu. Xin bạn hãy cứu sống tôi.

- Được rồi.

Chim nói thế và bảo Sư tử nằm xuống một bên nó. Rồi nó nghĩ: "Ai biết được anh bạn này sẽ làm sao chứ?" Và để ngăn ngừa Sư tử ngậm miệng lại, nó cắm một khúc cây giữa hàm trên và hàm dưới Sư tử, thò đầu vào miệng con này rồi dùng mỏ gấp đầu mút xương. Cái xương rớt ra ngoài rồi mất đi. Gõ kiến rút đầu ra khỏi miệng Sư tử, lấy mỏ đập khúc cây cho rớt ra rồi nhảy lên đậu trên chóp một cành cây. Sư tử được khỏi bệnh. Một hôm nó đang ăn một con bò rừng mà nó vừa giết. Chim Gõ kiến liền nghĩ: "Ta sẽ thử lòng hấn xem sao?". Đậu trên một cành cây phía trên đầu Sư tử, nó nói với Sư tử qua bài kệ sau:

*Bao nhiêu lòng tốt trong tôi,
Tôi đây đã tỏ cho ngài lân kia.
Phần ngài chẳng nguyên cao xa,
Cho tôi đôi chút gọi là hảo tâm.*

Nghe thế, Sư tử trả lời bằng bài kệ thứ hai:
*Ngươi gọi đầu vào hàm Sư tử
Loài vuốt nanh rọc thứ màu hồng
Nhưng ngươi vẫn sống như thường:
Hảo tâm ta đã tỏ tường cho ngươi.*

Chim Gõ kiến nghe thế, liền đọc thêm bài kệ nữa:
*Bao việc tốt trên đời
Thì hành để giúp ngươi.
Giúp loài vô ơn nghĩa
Mong chi được đến bờ?
Đừng khởi ý chua cay
Đừng buông lời gắt gao.
Phường xấu xa như thế,
Ta cần lánh xa ngay!*

Nói vậy xong, chim Gõ kiến bay đi.

-ooOoo-

Bậc Đạo Sư chấm dứt Pháp thoại và nhận diện Tiền thân:
- Bây giờ, Đè-bà-đạt-đa là con Sư tử, còn Ta chính là con chim Gõ kiến.

-ooOoo-

309. Chuyện Người Tiện Dân (Tiền Thân Chavaka)

Thưa Đạo sư, thưa Vương đệ tử...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về hội chúng của nhóm Sáu Tỷ-kheo. Chuyện được kể với đầy đủ chi tiết trong bộ Luật Tạng (Vinaya) đây chỉ là phần tóm tắt. Bậc Đạo sư gọi Sáu Tỷ-kheo ấy đến và hỏi xem có thật họ đã ngồi giảng Giới luật ở chỗ thấp trong khi các đệ tử của họ ngồi ở chỗ cao hơn. Họ thú nhận rằng thật như thế. Bậc Đạo Sư quở trách họ về sự thiếu tôn trọng của họ đối với Giới luật của Ngài và bảo rằng các trí giả xưa kia cũng đã phải quở trách người ta về việc ngồi ở chỗ thấp mà giảng dạy, dù là giảng dạy các học thuyết ngoại đạo đi nữa. Rồi Ngài kể một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadatta trị vì xứ Ba-la-nại, Bồ-tát sinh ra là con của một phụ nữ hạ tiện. Chàng lớn lên và trở thành gia trưởng. Vợ chàng đang mang thai, rất thèm muốn ăn xoài, và bảo chồng:

- Chàng ơi, em muốn ăn xoài quá.

- Này em yêu, - chàng đáp - mùa này không có xoài, ta sẽ đem về cho em một vài trái chua khác.

Nàng bảo:

- Chàng ơi, nếu được ăn xoài thì em sống. Nếu không, thì em sẽ chết mất!

Người chồng quá mê say vợ liền nghĩ: "Ta kiếm đâu ra được một trái xoài bây giờ?" Bây giờ, trong vườn của vua Ba-la-nại có một cây xoài ra trái quanh năm. Vì thế, chàng nghĩ: "Ta sẽ đến đó hái một trái xoài chín để làm dịu cơn thèm của nàng". Ban đêm, chàng đến khu vườn ấy rồi trèo lên cây, bước từ cành này sang cành nọ mà tìm trái. Trong khi chàng miệt mài như thế thì trời bắt đầu sáng. Chàng tự bảo: "Nếu bây giờ ta tụt xuống mà ra đi, ta sẽ bị trông thấy và bị bắt như một tên trộm, ta nên chờ cho đến khi trời tối đã!" Thế rồi chàng trèo lên chỗ chĩa của cây và vào ngòai đó.

Lúc ấy, vua đang nghe vị giáo sư của ngài giảng kinh. Khi hai người vào vườn cây, vua ngòai xuống ở

một chỗ cao nơi gốc cây xoài, để giáo sĩ ngồi một chỗ thấp hơn và nghe giáo sĩ thuyết giảng. Bò-tát ngồi ở phía trên họ, tự nghĩ: "Ông vua này thật bậy quá, đang nghe giảng kinh mà lại ngồi chỗ cao. Còn Bà-la-môn kia cũng bậy không kém, ngồi ở chỗ thấp mà dạy. Còn ta cũng bậy nốt vì ta đã rơi vào uy lực của đàn bà, chẳng kể chi mạng sống của ta mà đi ăn trộm xoài thế này".

Thế rồi chàng đu vào một cành cây đang treo lơ lửng, buông người xuống khỏi cây, đứng trước vua và giáo sĩ và nói:

- Tâu Đại vương, tôi là một kẻ đọa đày, ngài là kẻ cuồng si thô tục và giáo sĩ này là một người chết. Vua hỏi chàng bảo như thế nghĩa là gì, chàng liền đọc bài kệ đầu:

Thưa Đạo sư, thưa Vương đệ tử,

Tôi thấy kia mọi sự lỗi lầm,

Hai ngài đọa khỏi thiên ân,

Hai ngài giới luật đều làm sai hư.

Giáo sĩ Bà-la-môn nghe thấy, liền đọc bài kệ thứ hai:

Gạo ta ăn lấy từ đôi nọ

Mùi thơm ngon như có thịt vào.

Kẻ kia tội lỗi, tại sao

Thánh đang dùng bữa, lại rao giới điều?

Bò-tát nghe thế, liền đọc thêm hai bài kệ nữa:

Hãy dọc ngang mọi chiều mặt đất,

Bà-la-môn, người sẽ thấy ra

Xem kia, đau khổ ấy là

Số phần chung của người ta trên đời.

Do tội lỗi, đời người tàn ố

Giá còn thua mảnh vỡ chiếc bình

Coi chừng tham ý, dục tình,

Chúng đưa tới cõi khổ hình đau thương.

Vua rất hài lòng về việc trình bày giới luật của chàng, hỏi chàng thuộc giai cấp nào. Chàng thưa:

- Tâu Đại vương, tôi là hạng tiện dân.

Vua bảo:

- Nay bạn, nếu bạn thuộc một gia đình có đẳng cấp cao thì ta đã đưa bạn lên làm vị vua độc nhất rồi.

Nhưng từ nay, ta là vua ban ngày, còn bạn sẽ là vua ban đêm.

Vua nói xong, quàng vào cổ chàng tràng hoa mà ngài vẫn đeo và phong chàng làm quan tổng trấn. Từ đó các quan trong thành có lệ mang một tràng hoa đỏ ở cổ. Cũng từ ngày đó trở đi, vua an trú trong lời dạy của ngài, rất kính trọng thầy dạy mình và vẫn ngồi ở chỗ thấp mà nghe thầy dạy kinh điển.

-ooOoo-

Thuyết giảng xong, bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bây giờ, Ananda là vị vua, còn Ta chính là người tiện dân kia.

310. Chuyện Vị Quốc Sư Sayha (Tiền Thân Sayha)

Trên đời chẳng ngại vàng, vương quốc...,

Chuyện này do bậc Đạo Sư kể khi Ngài trú tại Kỳ Viên về một Tỷ-kheo thối thác.

Tỷ-kheo này trong khi đi khát thực ở Xá-vệ, đã trông thấy một phụ nữ đẹp, rồi từ đó trở nên buồn chán và mất hết an lạc trong Đạo pháp. Các Tỷ-kheo đưa ông ra trước đức Thế Tôn. Ngài dạy:

- Nay Tỷ-kheo, Ta nghe nói ông cứ buồn chán, có thật thế không?

Ông thú thật quả như thế. Sau khi biết được lý do buồn chán của ông, bậc Đạo Sư dạy:

- Nay Tỷ-kheo, tại sao ông lại khao khát cuộc đời sau khi đã thọ trì giới luật của một Giáo pháp đưa đến Giải thoát? Các trí giả ngày xưa, khi được ban vinh dự làm giáo sĩ hoàng gia, đã từ bỏ chức vị ấy và sống đời khổ hạnh.

Rồi Ngài kể cho các Tỷ-kheo nghe một chuyện đời xưa.

-ooOoo-

Ngày xưa, khi vua Brahmadata trị vì ở Ba-la-nại, Bò-tát nhập mẫu thai bà vợ một Bà-la-môn giáo sĩ của hoàng gia và ra đời cùng một ngày với thái tử con vua. Khi vua hỏi các quan rằng có đứa trẻ nào sinh cùng ngày với thái tử không thì họ bảo:

- Tâu Đại vương có, đó là một đứa con của giáo sĩ hoàng gia.

Thế là vua truyền mang Bò-tát đến giao cho các nữ mẫu săn sóc cẩn thận cùng với thái tử ấu thơ kia. Cả hai cùng có đồ trang sức, cùng ăn, cùng uống các thứ như nhau. Khi lớn lên, họ cùng đến học ở Takkasilā và chẳng bao lâu đều thành đạt mọi khoa học rồi trở về.

Vua phong cho con làm phó vương và ban danh dự lớn lao cho Bò-tát. Từ đó Bò-tát cùng ăn, cùng uống, cùng sống với thái tử. Giữa hai người nảy nở một tình bằng hữu vững bền. Ít lâu sau, vua cha mất, thái tử lên nối ngôi và hưởng phú quý khôn cùng. Bò-tát tự nghĩ: "Giờ đây bạn ta trị vì vương quốc; khi có dịp thích đáng thế nào ông cũng phong cho ta ngôi vị giáo sĩ hoàng gia. Ta phải làm gì với cuộc đời của một gia trưởng đây? Ta muốn trở thành một nhà tu khổ hạnh, dần thân vào đời độc cư".

Vì thế, ngài đến đánh lễ cha mẹ, xin được chấp trì giới hạnh. Ngài chối bỏ mọi của cải của trần gian và từ đó xuất gia một mình đi vào vùng Tuyết Sơn. Tại đó, trên một khoảnh đất thích hợp, ngài tự dựng một túp lều sống đời Phạm hạnh của một ẩn sĩ, ngài phát huy các thắng trí và các Thiền chứng và hưởng an lạc của cuộc sống huyền nhiệm.

Bảy giờ, vua nhớ đến ngài và bảo:

- Không biết bạn ta thế nào rồi nhỉ? Sao không hề thấy ông ta đâu cả?

Các cận thần bảo rằng ngài đã chấp trì giới hạnh và nghe nói ngài đang sống trong một khu rừng tịnh lạc nào đó. Vua hỏi trú xứ của ngài và bảo một quốc sư tên Sayha:

- Hãy đi mang bạn ta về đây. Ta sẽ phong cho ông ấy làm giáo sĩ của ta.

Sayha sẵn sàng tuân lệnh. Từ Ba-la-nại ông đi mãi đến một làng ở biên địa và trú ở đó, rồi cùng với vài người kiếm lâm đến nơi Bò-tát ở. Ông thấy Bò-tát ngồi như một bức tượng vàng trước túp lều của ngài. Sau khi chào hỏi, cung chúc theo thường lệ, ông ngồi xuống, cách một khoảng để tỏ lòng kính cẩn, và bảo:

- Thưa Tôn giả, đức vua muốn ngài quay trở về vì đang nóng lòng phong ngài lên ngôi vị giáo sĩ của hoàng gia.

Bò-tát trả lời:

- Nếu ngoài chức giáo sĩ ra, ta còn được trao thêm cả nước Kàsi và Kosala, cả vương quốc Ấn Độ, cả sự vinh quang của một đế quốc hoàn vũ, ta cũng không chấp nhận đâu. Bậc trí giả không mang lấy những tội lỗi mà họ đã từng từ bỏ cũng giống như họ không nuốt cục đằm mà họ đã khạc lên.

Đoạn ngài đọc các bài kệ sau:

Trên đời chẳng ngại vàng, vương quốc

Chiếm lòng ta, gây nhục ta nào!

Xấu thay, danh lợi mong cầu

Đưa người vào cảnh khổ đau ngập tràn.

Kiếp không nhà lang thang đây đó,

Cầm bát xin nhà nọ nhà kia,

Hơn làm vua, tạo phiền hà,

Trị vì độc đoán theo đà ác tham.

Mặc dù Sayha cứ năn nỉ mãi, Bò-tát cũng không chấp nhận yêu cầu của ông ta. Không thể nào khuyên nhủ được Bò-tát, Sayha đành tạ từ quay về trình vua là ngài từ chối trở lại.

-ooOoo-

Khi bậc Đạo Sư kể xong Pháp thoại này, Ngài tuyên thuyết Tứ Đế. Khi kết thúc Tứ Đế, Tỷ-kheo thối thất kia đắc quả Dự Lưu, và nhiều Tỷ-kheo khác cũng đạt các quả vị như thế. Thế rồi bậc Đạo Sư nhận diện Tiền thân:

- Bảy giờ Ananda là vị vua, Xá-lợi-phất là Sayha, còn Ta là vị giáo sĩ hoàng gia.

-ooOoo-